

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 54/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2021 về việc: Ly hôn, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Võ Hồng Tr, sinh năm 1993; thường trú: Ấp 1, xã HA, huyện V, tỉnh Long An; tạm trú: Tổ 4, khu phố B1, phường P, thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Nguyệt N, sinh năm 1989; thường trú: Ấp 1, xã T, thị xã K, tỉnh Long An; tạm trú: Tổ 4, khu phố B1, phường P, thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Võ Hồng Tr, sinh năm 1993; thường trú: Ấp 1, xã HA, huyện V, tỉnh Long An; tạm trú: Tổ 4, khu phố B1, phường P, thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Nguyệt N, sinh năm 1989; thường trú: Ấp 1, xã T, thị xã K, tỉnh Long An; tạm trú: Tổ 4, khu phố B1, phường P, thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Hồng Tr và bà Nguyễn Thị Nguyệt N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Võ Hồng Tr tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng; được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0052271 ngày 12/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã TU, tỉnh Bình Dương; trả lại cho ông Võ Hồng Tr số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (02);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã TU (01);
- Chi cục THADS thị xã TU (01 – để thi hành);
- UBND xã HA, huyện V, tỉnh Long An (01);
- Lưu: VT, HS (02).

THẨM PHÁN

Đào Văn Hưng